

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ TÂY NINH
TỈNH TÂY NINH**

Bản án số 14/2020/HS-ST

Ngày: 04-3-2020

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TÂY NINH, TỈNH TÂY NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Bùi Thị Liên.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Võ Hồng Châu.
2. Ông Nguyễn Văn Tới.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Hạnh, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa: Bà Võ Thị Kim Oanh, Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 3 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 04/2020/TLST-HS ngày 08 tháng 01 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 15/2020/QĐXXST-HS ngày 19 tháng 02 năm 2020 đối với bị cáo:

Nguyễn Thành Q; Giới tính: Nam; Tên gọi khác: S; Sinh ngày 30/10/1986; Tại tỉnh Tây Ninh; Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú và nơi cư trú: Khu phố NT, phường NS, thành phố TN, tỉnh Tây Ninh; Nghề nghiệp: Làm rẫy; Trình độ học vấn: 09/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Cha: Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1958 (đã chết); Mẹ: Trần Thị Y, sinh năm 1960 (đã chết); Anh, chị ruột: 02 người; Vợ, con: Chưa có.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giữ từ ngày 10/12/2019, chuyển tạm giam từ ngày 13/12/2019 đến nay; Bị cáo có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Thành Q bắt đầu sử dụng ma túy từ đầu năm 2017, Q thường xuyên mua ma túy của người tên T (không rõ họ tên, địa chỉ) đem về sử dụng. Khoảng 21 giờ ngày 09/12/2019, do có nhu cầu sử dụng ma túy nên Q điện thoại cho T hỏi mua ma túy, T đồng ý và hẹn địa điểm giao dịch tại khu vực gần ngã ba Mít Một thuộc xã HT, huyện HT, tỉnh Tây Ninh. Q điều khiển xe mô tô biển

số 51K6-1860 mượn của anh ruột là Nguyễn Thanh P, sinh năm 1979, ngụ khu phố NT, phường NS, thành phố TN, tỉnh Tây Ninh; do bà Đặng Thị Thu T, ngụ số 237C, phường B, quận S, thành phố Hồ Chí Minh đứng tên chủ sở hữu đến điểm hẹn gặp T mua 01 bạch ma túy với số tiền 1.000.000 đồng, Q lấy bạch ma túy bỏ vào vỏ gói thuốc lá hiệu Hero cất ở túi quần bên phải phía trước rồi điều khiển xe đi về.

Khi Q đi đến hẻm số 18, đường TC, khu phố NĐ, phường NT, thành phố TN, tỉnh Tây Ninh vào lúc 00 giờ 50 phút ngày 10/12/2019 thì bị Công an phường NT, thành phố TN, tỉnh Tây Ninh kiểm tra phát hiện bắt quả tang cùng tang vật.

Kết luận giám định số 1802/KL-KTHS ngày 11/12/2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tây Ninh kết luận: Mẫu tinh thể rắn trong suốt bên trong 01 bạch nylon (ký hiệu M) gửi đến giám định là chất ma túy; Là loại Methamphetamine; Khối lượng 2,3708 gam.

Kết quả thu giữ và xử lý vật chứng: 01 bì thư niêm phong ghi vụ số 1802/KL-KTHS của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tây Ninh có chữ ký của Giám định viên Nguyễn Thị Tuyết M, trợ lý Nguyễn Văn Đ; 01 vỏ gói thuốc lá hiệu Hero; 01 điện thoại di động hiệu Nokia, số Imel1: 35289508394096, số Imel2: 352895109394095 tất cả chuyển Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh. Đã trả 01 xe mô tô biển số 51K6-1860, số máy: 181258, số khung: 71181258 cho chủ sở hữu là anh Nguyễn Thanh P.

Cáo trạng số 12/CT-VKS ngày 07 tháng 01 năm 2020 của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh đã truy tố bị cáo Q (S) về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo Điểm c Khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Tây Ninh trình bày bản luận tội đối với bị cáo, giữ nguyên nội dung Cáo trạng truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

+ Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thành Q (tên gọi khác S) phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

+ Áp dụng Điểm c Khoản 1 Điều 249; Điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự: **Xử phạt bị cáo từ 02 (Hai) năm đến 02 (Hai) năm 06 (Sáu) tháng** tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

+ Áp dụng Điều 46, 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự xử lý vật chứng theo quy định pháp luật.

Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như Cáo trạng truy tố, mục đích bị cáo cất giấu ma túy là để sử dụng. Bị cáo không tự bào chữa, không tranh luận và nói lời nói sau cùng: *“Hành vi của bị cáo đã sai, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt để bị cáo sớm trở về làm lại cuộc đời”*.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Tây Ninh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tây Ninh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của bị cáo: Quá trình điều tra vụ án và tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Thành Q đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai của bị cáo phù hợp với biên bản phạm tội quả tang, thời gian địa điểm, tang vật thu được tại hiện trường, lời khai của những người làm chứng, các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án nên có đủ cơ sở xác định:

Vào khoảng 00 giờ 50 phút, ngày 10/12/2019 tại hẻm số 18, đường TC thuộc khu phố ND, phường NT, thành phố TN, tỉnh Tây Ninh, Nguyễn Thành Q đang cất giấu trong túi quần bên phải phía trước 01 vỏ gói thuốc lá hiệu Hero bên trong có chứa chất ma túy, là loại Methamphetamine, khối lượng 2,3708 gam để sử dụng thì bị lực lượng Công an phát hiện bắt quả tang.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội với tính chất nghiêm trọng, đã trực tiếp xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý chất ma túy của Nhà nước, là nguyên nhân làm phát sinh các tệ nạn xã hội và các loại tội phạm khác, gây ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội.

Bản thân bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được tính chất, mức độ và hậu quả hành vi của mình nhưng vẫn cố ý phạm tội. Hành vi của bị cáo có đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại Điểm c Khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Do vậy, Cáo trạng 12/CT-VKSTP ngày 07/01/2020 của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Tây Ninh truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng quy định pháp luật.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự. Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn, hối cải về hành vi của mình nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại Điểm s Khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[4] Về áp dụng hình phạt: Căn cứ vào tính chất, mức độ hành vi nguy hiểm, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ và nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng răn đe, giáo dục đối với bị cáo và đảm bảo công tác đấu tranh phòng chống tội phạm chung.

Qua xác minh, bị cáo không có tài sản nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung quy định tại Khoản 5 Điều 249 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo.

[5] Về vật chứng, xử lý vật chứng:

- Đối với 01 gói niêm phong số vụ 1802/K1-KTHS có chữ ký của giám định viên Nguyễn Thị Tuyết M và trợ lý Nguyễn Văn Đ, bên trong có chứa 1,9602 gam Methamphetamine còn lại sau khi giám định là chất ma túy Nhà nước cấm tàng trữ, cấm lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 điện thoại di động hiệu Nokia, số Imel1: 35289508394096, số Imel2: 352895109394095, là tài sản của bị cáo dùng để liên lạc mua ma túy nên tịch thu sung quỹ Nhà nước.

- Đối với 01 vỏ gói thuốc lá hiệu Hero không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

- Ghi nhận cơ quan cảnh sát điều tra đã trả lại 01 chiếc xe mô tô biển số 51K6-1860, số máy: 181258, số khung: 71181258 cho chủ sở hữu Nguyễn Thanh Phong.

[6] Đối với người tên T (không rõ họ tên, địa chỉ), đã bán ma túy cho bị cáo, Cơ quan điều tra chưa làm việc được, khi nào làm rõ sẽ xử lý sau.

[7] Về án phí: Bị cáo Q (S) phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

[8] Từ những phân tích trên cho thấy đề nghị của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Tây Ninh phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ Điểm c Khoản 1 Điều 249; Điểm s Khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thành Q (tên gọi khác S) phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thành Q (S) 02 (Hai) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ là ngày 10/12/2019.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 46, 47 Bộ luật Hình sự 2015; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy 01 gói niêm phong ghi vụ số 1802/KL-KTHS của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tây Ninh có chữ ký của giám định viên Nguyễn Thị Tuyết M và trợ lý Nguyễn Văn Đ bên trong có chứa chất ma túy còn lại sau khi giám định.

- Tịch thu tiêu hủy 01 vỏ gói thuốc lá hiệu Hero.

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Nokia, số Imel1: 35289508394096, số Imel2: 352895109394095.

- Ghi nhận cơ quan cảnh sát điều tra đã trả lại 01 chiếc xe mô tô biển số 51K6-1860, số máy: 181258, số khung: 71181258 cho chủ sở hữu Nguyễn Thanh P.

Tình trạng, đặc điểm vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 07/01/2020 đã được Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Tây Ninh chuyển đến Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Tây Ninh.

3. Về án phí: Căn cứ Khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; Điểm a Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Bị cáo Nguyễn Thành Q (S) phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Án xử sơ thẩm công khai báo cho bị cáo biết có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

5. Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- Phòng KTNV.TAND tỉnh TN;
- Phòng PV06 CA tỉnh TN;
- Sở Tư pháp tỉnh TN;
- Công an TP.TN;
- VKSND TP.TN;
- Cơ quan THA phạt tù;
- Chi cục THADS TP.TN;
- UBND phường NS, TP.TN;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu tập án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**
(Đã ký)

Bùi Thị Liên

Thành viên Hội đồng xét xử

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa